

<https://trungtamthuoc.com/>

- (3) Không để mí mắt chạm vào miệng lọ để tránh lây nhiễm hoặc làm vẩn đục thuốc do các chất tiết hoặc mầm vi sinh vật. Không dùng thuốc bị vẩn đục.
 - (4) Một vài chất có thể kết tinh ở miệng lọ do điều kiện bảo quản. Nếu có kết tinh, lau miệng lọ bằng gạc sạch trước khi dùng.
 - (5) Không dùng thuốc này như thuốc để mang kính tiếp xúc mềm. Không nhỏ vào mắt khi mang kính tiếp xúc mềm.
 - (6) Chỉ dùng thuốc này để nhỏ mắt.
- 3. Trong và sau khi dùng, chú ý:**
- (1) Nếu thuốc gây sung huyết mắt, ngứa, sưng hoặc các triệu chứng khác, hãy ngưng dùng thuốc và hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.
 - (2) Nếu tình trạng mở mắt không cải thiện, hãy ngưng dùng thuốc và hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.
 - (3) Nếu tình trạng bệnh không cải thiện sau 2 tuần, hãy ngưng dùng thuốc và hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.
- 4. Sử dụng cho phụ nữ có thai và cho con bú:**
Chưa có bất kỳ trường hợp ảnh hưởng nào tới phụ nữ có thai và cho con bú cũng như thai nhi.
- 5. Ảnh hưởng lên khả năng lái xe và vận hành máy móc:** Không có ảnh hưởng.

TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC LOẠI TƯƠNG TÁC KHÁC

Trừ trường hợp có chỉ định của bác sĩ, tránh dùng cùng lúc với các loại thuốc nhỏ mắt khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Có thể gây dị ứng ở những bệnh nhân có cơ địa dị ứng thuốc. Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Khi dùng quá liều có thể gây sung huyết. Nếu xảy ra, ngưng sử dụng và xin chỉ dẫn của bác sĩ hoặc dược sĩ.

BẢO QUẢN

1. Vặn chặt nắp lọ sau khi dùng. Bảo quản nơi khô mát (dưới 30 °C) tránh ánh nắng trực tiếp.
2. Để tránh nhầm lẫn và để duy trì chất lượng thuốc, không đựng thuốc vào chai lọ khác.
3. Không dùng chung lọ thuốc với người khác để tránh lây nhiễm.
4. Khi mở lọ thuốc, nên sử dụng càng nhanh càng tốt vì thuốc có thể bị lây nhiễm trong khi sử dụng.
5. Không dùng lọ thuốc nhằm mục đích khác. Để tránh nhầm lẫn, hủy lọ thuốc ngay sau khi dùng hết.

HẠN SỬ DỤNG

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Để xa tầm tay trẻ em.
Không dùng thuốc quá hạn sử dụng (in trên bao bì).
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

TCCL: TCCS
SĐK: VD-24641-16

Bộ phận hỗ trợ khách hàng
(08) 3822 9322
Thời gian làm việc: 8:00 - 17:00
(từ ngày lễ, thứ bảy, Chủ Nhật)

ROHTO
www.rohto.com.vn

Sản xuất bởi:
CTY TNHH ROHTO-MENTHOLATUM (VIỆT NAM)
Số 16 VSII, đường số 5, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore,
thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.
Trụ sở chính:
ROHTO PHARMACEUTICAL (SIEM)
OSAKA, JAPAN

V. ROHTO[®] EYE DROPS
for KIDS
THUỐC NHỎ MẮT CHO TRẺ EM

THÀNH PHẦN (trong 13 ml)

HOẠT CHẤT:

Aminoethylsulfonic Acid _____ 130,0 mg
ε-Aminocaproic Acid _____ 130,0 mg
Chlorpheniramine Maleate _____ 1,3 mg
Potassium L-Aspartate _____ 26,0 mg

TÁ DƯỢC:

Boric Acid, Sodium Borate,
Benzalkonium Chloride
Concentrated Solution 50,
Polyoxyethylene Hydrogenated
Castor 60, nước tinh khiết.

CHỈ ĐỊNH

Mỏi mắt, sung huyết kết mạc, ngăn ngừa các bệnh mắt (do bơi lội, bụi, mỡ hời), viêm mắt do tia cực tím hay các nguồn sáng khác (thí dụ như mù tuyết), viêm bờ mi, ngứa mắt và mờ mắt (do dịch chảy quá nhiều).

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

Hộp 1 lọ 13 ml.

LIỀU DÙNG & CÁCH DÙNG

Nhỏ mắt 2-3 giọt/ lần, 5-6 lần/ ngày cho trẻ từ 4 tháng đến 15 tuổi.

Nếu con bạn chưa quen nhỏ mắt, xin hãy thực hiện các bước sau:

1. Đầu tiên, rửa vùng quanh mắt cho trẻ thật kỹ. Sau đó bảo trẻ nhắm mắt lại.
2. Nhỏ lên mắt 2, 3 giọt thuốc, rồi bảo trẻ từ từ mở mắt ra.
3. Thuốc sẽ tự nhiên chảy vào mắt. Sau cùng, lau vùng quanh mắt trẻ bằng gạc sạch.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Không dùng cho người tăng nhãn áp và mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

1. Hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ trước khi dùng trong các trường hợp:

- (1) Đau mắt nặng.
- (2) Có tiền căn dị ứng với thuốc nhỏ mắt (thí dụ như mắt sung huyết, ngứa, sưng, nổi mẩn, đỏ, v.v..).
- (3) Đang theo một liệu trình điều trị.

2. Trước khi dùng thuốc, chú ý:

- (1) Dùng đúng liều quy định.
- (2) Trẻ em dùng thuốc dưới sự hướng dẫn của cha mẹ. Dùng cho trẻ trên 4 tháng tuổi.